



## BẢN TIN NGHIỆP VỤ THÁNG 4 NĂM 2019

### A. VĂN BẢN PHÁP QUY MỚI BAN HÀNH

- BỘ TÀI CHÍNH**

**1. Thông tư số 18/2019/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2019**

Bãi bỏ Thông tư số 134/2014/TT-BTC ngày 12 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục gia hạn thời hạn nộp thuế và hoàn thuế giá trị gia tăng đối với máy móc, thiết bị nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư

Bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 134/2014/TT-BTC ngày 12/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục gia hạn thời hạn nộp thuế và hoàn thuế giá trị gia tăng đối với máy móc, thiết bị nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 05 năm 2019.

**2. Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-BTC ngày 23 tháng 4 năm 2019**

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt

- Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Nội dung nghị định bao gồm: Đối tượng chịu thuế, Đối tượng không chịu thuế, Giá tính thuế, Thuế suất, Hoàn thuế, Khấu trừ thuế.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 và thay thế các Nghị định số 26/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2009 và số 113/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.

### B. CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN - TRẢ LỜI

- TỔNG CỤC THUẾ**

**3. Số 1191/TCT-CS ngày 03 tháng 4 năm 2019**

V/v: chính sách thuế

Ngày 13/12/2017, Công ty Cổ phần Thương mại Á Âu ký hợp đồng, lập hoá đơn chuyên nhượng tài sản và chuyên giao việc thuê lại quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH TongWei Đồng Tháp, ngày 23/01/2018, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 9, đến ngày 04/06/2018 Công ty Cổ phần Thương mại Á Âu mới có quyết định giải thể số 29/QĐ thì thu nhập từ chuyên nhượng bất động sản của Công ty Cổ phần Thương mại Á Âu không được bù trừ với lỗ của hoạt động sản xuất kinh doanh khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017.



**4. Số 1211/TCT-DNNCN ngày 04 tháng 4 năm 2019**

V/v: chính sách thuế TNCN

- “Cổ phiếu” là hình thức thể hiện “cổ phần”, do đó, các cá nhân chuyển nhượng vốn trong công ty cổ phần theo quy định tại luật Doanh nghiệp và luật Chứng khoán được xác định là thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.
- Căn cứ pháp luật về thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn thì cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thực hiện khai, nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng theo hướng dẫn tại Điều 16 và Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC.

**5. Số 1261/TCT-DNL ngày 08 tháng 4 năm 2019**

V/v: trả lời vướng mắc trong việc áp dụng Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP

- Tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ của NNT được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20 được tính trên tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ, không phân biệt chi phí lãi vay phát sinh từ giao dịch vay với bên liên kết hay bên độc lập.
- Hiện tại, Tổng cục Thuế đang trong quá trình tiếp nhận, tổng hợp vướng mắc, kiến nghị của NNT và các đơn vị khác phát sinh trong việc thực hiện Nghị định số 20 nói chung và quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20 nói riêng để báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện. Trong thời gian báo cáo, đề nghị các đơn vị thực hiện xác định chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo đúng quy định hiện hành.

**6. Số 1352/TCT-DNNCN ngày 11 tháng 4 năm 2019**

V/v chính sách thuế đối với khoản trợ cấp cho nhân viên thôi việc cao hơn mức quy định

- Công ty TNHH Cốc Cốc chi trả tiền lương và trợ cấp thôi việc (phần vượt mức quy định của Bộ luật Lao động) từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên cho người lao động sau khi đã chấm dứt hợp đồng lao động thì Công ty phải thực hiện khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo mức 10% trên tổng thu nhập chi trả cho người lao động theo hướng dẫn tại Điểm i, Khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.
- Công ty TNHH Cốc Cốc có trách nhiệm đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và người lao động sẽ được hưởng trợ cấp thất nghiệp được chi trả bởi Cơ quan Bảo hiểm thất nghiệp. Trường hợp Công ty TNHH Cốc Cốc chi trả khoản trợ cấp thôi việc cho người lao động cao hơn mức quy định của Bộ Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội thì không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên.

**7. Số 1544/TCT-CS ngày 19 tháng 4 năm 2019**

V/v: chính sách thuế nhà thầu

- Công ty Sumitomo Corporation Asia & Oceania Pte. LTD - Singapore (người bán) ký hợp đồng với Công ty TNHH Điện máy AQUA Việt Nam (người mua) để cung cấp hàng hoá (hạt nhựa chính phẩm dạng nguyên sinh) cho Công ty TNHH Điện máy AQUA Việt Nam theo điều kiện giao hàng CIF cảng Phước Long ICD - TP.Hồ Chí Minh không kèm theo bất kỳ dịch vụ nào khác ngoại trừ điều khoản bảo hành là trách nhiệm và nghĩa vụ của người bán (nếu có) thì Công ty Sumitomo Corporation Asia & Oceania Pte. LTD - Singapore thuộc đối tượng không áp dụng của Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên.
- Trường hợp công ty ở nước ngoài (nhà môi giới) ký hợp đồng với Công ty dây đồng CFT Việt Nam để cung cấp dịch vụ Hedging bảo hiểm (phòng chống rủi ro) biến động giá nguyên liệu và phát sinh khoản thu nhập do Công ty dây đồng CFT Việt Nam chi trả thì công ty ở nước ngoài thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư số 103/2014/TT-BTC. Công



ty đây đồng CFT Việt Nam có trách nhiệm khai, khấu trừ, nộp thuế nhà thầu thay công ty ở nước ngoài theo tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu là 5%, tỷ lệ % thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 5% đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ theo quy định.

**8. Số 1590/TCT-DNNCN ngày 22 tháng 4 năm 2019**

V/v: chính sách thuế đối với khoản tiền lương chủ công ty TNHH một thành viên

- Khoản tiền của Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên (do một cá nhân làm chủ) nhận được không phải là thu nhập từ tiền lương, tiền công và không chịu thuế thu nhập cá nhân.
- Các chi phí tiền lương, tiền bảo hiểm, tiền thuê nhà và các dịch vụ khác kèm theo đã chi cho Giám đốc Công ty TNHH một thành viên (do một cá nhân làm chủ), (không phân biệt có hay không tham gia trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh) đều thuộc khoản chi phí không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

**9. Số 1650/TCT-DNNCN ngày 24 tháng 4 năm 2019**

V/v: Hướng dẫn chính sách thuế thu nhập cá nhân

- Trường hợp, khoản chi nghỉ mát do VP Đại diện chi cho người lao động từ quỹ phúc lợi mà khoản chi ghi rõ tên cá nhân được hưởng thì khoản tiền này tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động. Trường hợp, khoản chi chung cho tập thể người lao động không ghi rõ tên cá nhân được hưởng thì khoản thu nhập này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động.
- Trường hợp cá nhân (người lao động) thuộc Văn phòng đại diện thực tế nhận được khoản nghỉ mát chi từ VP Đại diện nêu trên thì khoản thu nhập này tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động.

**● CỤC THUẾ TP. HÀ NỘI**

**10. Số 14120/CT-TTHT ngày 03 tháng 4 năm 2019**

V/v hướng dẫn chính sách thuế TNCN

- Cục Quản lý giá có ký hợp đồng thực hiện Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ với Viện Chiến lược và Chính sách. Cá nhân có phát sinh thu nhập từ thực hiện Đề tài nghiên cứu khoa học do Cục Quản lý giá thì thu nhập đó được coi là thu nhập từ tiền lương, tiền công. Đơn vị chi trả thu nhập có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo hướng dẫn tại Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC trước khi trả thu nhập cho các cá nhân cụ thể:
  - + Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì đơn vị trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.
  - + Đối với cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (x) với thuế suất 20%.
  - + Đối với cá nhân không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì đơn vị chi trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.
- Nếu cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân làm cam kết gửi đơn vị chi trả thu nhập để Đơn vị làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế TNCN. Căn cứ vào cam kết của cá nhân, đơn vị chi trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, Đơn vị chi trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế và nộp cho cơ



quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.

**11. Số 14124/CT-TTHT ngày 03 tháng 04 năm 2019**

V/v thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH phát triển tài sản trí tuệ Việt có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp theo quy định tại Khoản 17 Điều 1 Luật số 36/2009/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, Công ty thực hiện dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp trên cơ sở hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ được ký kết giữa Công ty với Sở Khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của Luật Khoa học và Công nghệ thì dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của Công ty thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.

